TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày: 31 - 3 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Đua.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Lộc

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Hoàng Khang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đy Na - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 25/5/1996; tại Đ, Cà Mau; Nơi Thường trú: Ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện nay: Ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Rửa xe; trình độ học vấn: 02/12; con ông Nguyễn Ngọc E (s) và bà Xe Thị S (s); vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/10/2024 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Minh K, sinh năm 1992; cư trú tại: ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1977; cư trú tại: số F K, K, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+ Anh Kim L, sinh năm 1981; cư trú tại: khóm D, Phường A, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Hoàng Minh T1, sinh năm 1982; cư trú tại: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 21/10/2024, tại đoạn đường L thuộc khu vực khóm E, phường A, thị xã V, lực lượng Công an thị xã V kết hợp cùng Công an phường A bắt quả tang Nguyễn Minh T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tại hiện trường thu giữ tang vật gồm 01 (một) bịch ma túy (loại Ketamine) đã niêm phong gói 01, 05 (năm) viên nén không rõ hình dạng màu xám là ma túy (loại MDMA) đã niêm phong gói 02 (do T cất giấu trong gói thuốc lá hiệu Scott để trong túi quần jean bên phải), 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Scott, 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh đã qua sử dụng, tiền 7.227.000 đồng và 01 (một) chiếc xe môtô (loại Wave a) gắn biển số 60B6-013.65. Toàn bộ số ma túy nêu trên, Nguyễn Minh T khai nhận là T đã liên hệ mua của một thanh niên không rõ lai lịch ở thành phố B với giá 3.000.000 đồng vào thời gian khoảng 18 giờ 30 ngày 21/10/2024 để nhằm mục đích sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 205/KLMT-KTHS ngày 28/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh S, kết luận:

+ Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niên phong (ma túy thu giữ của Nguyễn Minh T lúc bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,6002 gam, loại Ketamine.

+ Gói 02: Mẫu 05 viên nén không rõ hình dạng, màu xám được niêm phong (ma túy thu giữ của Nguyễn Minh T lúc bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,222 gam, loại MDMA.

Về vật chứng, trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã V đã thu giữ:

+ 01 (một) gói niêm phong bên trong có 1,3663 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định (gói 01);

+ 01 (một) gói niêm phong bên trong có 0,8762 gam mẫu viên nén không rõ hình, màu xám (A1) và 0,4521 gam mẫu viên nén không rõ hình dạng, màu xám (A2) còn lại sau giám định (gói 02);

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Scott; tiền VNĐ 7.227.000 đồng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple (loại Iphone) màu xanh đã qua sử dụng;

+ 01 (một) tấm biển số xe 60B6-013.65;

Tất cả những vật chứng nêu trên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu quản lý.

+ Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu HONDA (loại Wave a), số khung RLHJA3904HY148378, số máy JA39E0148408 đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh T, quá trình xác minh đã xác định anh Kim L, sinh năm 1981, nơi thường trú: Khóm D, phường A, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu là người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe mô tô hiệu HONDA (loại Wave a) có biển số 59X3-137.60. Tuy nhiên, vào năm 2022 anh Kim L đã bị mất trộm chiếc xe môtô biển số 59X3-137.60 tại xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Do đó, ngày 16/02/2025 Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã

V ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật số 141, tiến hành bàn giao chiếc xe môtô hiệu HONDA (loại Wave a), số khung RLHJA3904HY148378, số máy JA39E0148408 cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu để xử lý theo thẩm quyền.

Trước khi phạm tội bị cáo Nguyễn Minh T không có tiền án; không có tiền sự. Trong quá trình điều tra bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKS-VC ngày 13/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Minh T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi bị cáo đã thực hiện. Do vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Căn cứ vào Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T: Mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) gói niêm phong bên trong có 1,3663 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định (gói 01);

+ 01 (một) gói niêm phong bên trong có 0,8762 gam mẫu viên nén không rõ hình, màu xám (A1) và 0,4521 gam mẫu viên nén không rõ hình dạng, màu xám (A2) còn lại sau giám định (gói 02);

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Scott;

+ 01 (một) tấm biển số xe 60B6-013.65;

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu HONDA (loại Wave a), số khung RLHJA3904HY148378, số máy JA39E0148408 đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh T, quá trình xác minh đã xác định anh Kim L, sinh năm 1981, nơi thường trú: khóm D, phường A, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu là người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe mô tô hiệu HONDA (loại Wave a) có biển số 59X3-137.60. Tuy nhiên, vào năm 2022 anh Kim L đã bị mất trộm chiếc xe môtô biển số 59X3-137.60 tại xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Do đó, ngày 16/02/2025 Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã V ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật số 141, tiến hành bàn giao chiếc xe môtô hiệu

HONDA (loại Wave a), số khung RLHJA3904HY148378, số máy JA39E0148408 cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu để xử lý theo thẩm quyền.

- Trả lại cho bị cáo:

+ Số tiền VNĐ (Việt Nam đồng) là 7.227.000 đồng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple (loại Iphone) màu xanh đã qua sử dụng;

- *Tại phiên tòa, bị cáo* Nguyễn Minh T *trình bày và nói lời sau cùng:*

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố cũng như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh* nguyễn Minh K *trình bày:*

Chiếc xe mô tô của anh bị Công an thị xã V tạm giữ là xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Wave a mang biển kiểm soát 60B6-013.65, chiếc xe này anh mua lại từ người đàn ông ở chung dãy nhà trọ với anh ở trên tỉnh Đồng Nai với giá 6.000.000 đồng, anh mua chiếc xe này vào năm 2020, do lúc mua không có làm giấy tờ nên vẫn chưa sang tên cho anh. Ngày 21/10/2024, khi anh đang ở nhà thì em của anh là Nguyễn Minh T có mượn xe của anh để đi chơi và không nói cụ thể là đi đâu. Đến khi bị Công an bắt và báo về việc Nguyễn Minh T có liên quan đến ma tuý thì anh và gia đình mới biết. Việc T mượn xe của anh đi mua ma túy nhằm mục đích sử dụng thì anh không biết.

- *Tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh* Kim L *trình bày:*

Anh không biết chiếc xe của anh lý do vì sao lại liên quan trong vụ án "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" nói trên. Tuy nhiên, vào ngày 10/3/2022 anh có đậu xe để trước nhà thì đã bị mất trộm. Sau khi xảy ra sự việc thì anh đã trình báo cho Công an xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu về việc bị mất trộm xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, Cơ quan điều tra Công an thị xã V đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 94, 98, 100, 102, 104, 105, 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tấn Q, anh Kim L và chị Nguyễn Thị Hoàng Minh T1 vắng mặt không có lý do. Xét thấy: Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21 tháng 10 năm 2024, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 60B6-013.65 từ nhà tại ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đến trung tâm thành phố B, tỉnh Bạc Liêu để gặp người thanh niên (không biết rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 05 viên ma túy dạng kẹo (loại MDMA) giá 1.000.000 đồng, 01 bịch ma túy dạng Khay (loại Ketamine) giá 2.000.000 đồng, sau khi nhận được ma túy bị cáo cất vào vỏ thuốc lá hiệu S1 đem bỏ vào túi quần Jean bên phải và điều khiển xe đi đến Trung tâm thị xã V, tỉnh Sóc Trăng để tìm bạn sử dụng ma túy chung thì bị Công an thị xã V kiểm tra và bị bắt người phạm tội quả tang. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo T là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21/10/2024 và vật chứng thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định số: 205/KLMT-KTHS ngày 28/10/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh S và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 10 năm 2024 bị cáo Nguyễn Minh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy (loại MDMA có tổng khối lượng 2,222 gam và loại Ketamine có khối lượng 1,6002 gam). Hành vi này của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, Cáo trạng số: 24/CT-VKSVC ngày 13/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố: Nguyễn Minh T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[6] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng việc mua ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình. Hiện nay, trên địa bàn thị xã V tội phạm ma túy ngày càng gia tăng và gây bức xúc trong dư luận xã hội. Do đó, đối với bị cáo Nguyễn Minh T cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mục đích nhằm để răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, về hình phạt bổ sung: Xét thấy, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, không có tiền sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Nguyễn Minh T, sau khi phạm tội và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, bị cáo có trình độ văn hóa thấp (02/12) nên nhận thức pháp luật cũng còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Đối với người nam thanh niên lạ mặt, đã bán trái phép chất ma tuý cho bị cáo Nguyễn Minh T, tại khu vực thành phố B do không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[10] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Minh K (anh ruột của bị cáo) đã cho bị cáo T mượn xe môtô để điều khiển đi chơi, sau đó bị cáo T sử dụng chiếc xe môtô này đi mua trái phép chất ma túy nhưng anh K không biết, nên không có cơ sở xử lý hình sự đối với anh K.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) gói niêm phong bên trong có 1,3663 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định (gói 01);

+ 01 (một) gói niêm phong bên trong có 0,8762 gam mẫu viên nén không rõ hình, màu xám (A1) và 0,4521 gam mẫu viên nén không rõ hình dạng, màu xám (A2) còn lại sau giám định (gói 02);

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Scott;

+ 01 (một) tấm biển số xe 60B6-013.65;

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu HONDA (loại Wave a), số khung RLHJA3904HY148378, số máy JA39E0148408 đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh T, quá trình xác minh đã xác định anh Kim L, sinh năm 1981, nơi thường trú: khóm D, phường A, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu là người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe mô tô hiệu HONDA (loại Wave a) có biển số 59X3-137.60. Tuy nhiên, vào năm 2022 anh Kim L đã bị mất trộm chiếc xe môtô biển số 59X3-137.60 tại xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Do đó, ngày 16/02/2025 Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã V ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật số 141, tiến hành bàn giao chiếc xe mô tô hiệu HONDA (loại Wave a), số khung RLHJA3904HY148378, số máy JA39E0148408 cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu để xử lý theo thẩm quyền.

- Trả lại cho bị cáo:

+ Số tiền VNĐ (Việt Nam Đ) là 7.227.000 đồng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple (loại Iphone) màu xanh đã qua sử dụng;

Theo Phiếu nhập kho số: NK33 ngày 19/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

[12] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên xử:

1. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) gói niêm phong bên trong có 1,3663 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định (gói 01);

+ 01 (một) gói niêm phong bên trong có 0,8762 gam mẫu viên nén không rõ hình, màu xám (A1) và 0,4521 gam mẫu viên nén không rõ hình dạng, màu xám (A2) còn lại sau giám định (gói 02);

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Scott;

+ 01 (một) tấm biển số xe 60B6-013.65;

- Trả lại cho bị cáo:

+ Số tiền VNĐ (Việt Nam đồng) là 7.227.000 đồng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple (loại Iphone) màu xanh đã qua sử dụng;

Theo Phiếu nhập kho số: NK33 ngày 19/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa, đổi bổ sung năm 2014)."

Nơi nhận:
- VKSND TỈNH SÓC TRĂNG;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh ST;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- CQCSĐT CA tỉnh Sóc Trăng;
- Đội tổng hợp CA tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Đua